

Chuyện phiếm pháp luật: “Xuân Con Mèo”.

NGÔ TÀNG GIAO

Từ ngàn xưa ngàn xưa tình yêu nam nữ luôn luôn là một nguồn cảm hứng bất tận của biết bao nhiêu văn sĩ, thi sĩ. Khi đã yêu thì nhìn cái cành cây khô cần trợ trụ giữa trời cũng hình như phảng phất đầy hoa thắm, nụ tươi. “Ái tình như ngọn lửa phù thủy biến túp lều tranh thành lâu đài bằng vàng”, tục ngữ nước Đức nói vậy đó. Ông thánh Paul lại hăm he là: “Thiên đường sẽ chẳng mở cửa để đón chào những người cần cỗi, thiếu tình yêu”... Thi sĩ Lamartine nói: “Khi đã yêu, không một trở ngại nào làm cho người ta lo sợ”... Tục ngữ Pháp nói: “Đời không tình yêu như trời không có nắng”... Thôi thì những lời kiêu “hoa thom cỏ lạ” này đây rẫy trong sách báo. Nam nữ yêu nhau thường ước mơ được sống bên nhau dù trong “một túp lều tranh” chẳng nữa nhưng có “hai trái tim vàng” là... đủ và đó chính là cái động cơ để tiến tới hôn nhân.

Nhưng khi nói về hôn nhân thì cũng có nhiều ý kiến khiến ta phải suy ngẫm. Có người nói: “Phải cầu nguyện một lần trước khi ra trận mạc, cầu nguyện hai lần trước khi bước chân xuống tàu ra biển khơi, nhưng phải cầu nguyện đến những ba lần trước khi... kết hôn!”. Hoặc hôn nhân chẳng khác chi một cuốn tiểu thuyết mà trong đó vị anh hùng... “chết ngay từ chương đầu tiên”. Có câu tục ngữ lại ví von rằng người ta lấy vợ lấy chồng “không khác nào thợ tay vào một cái bao trong đó có đựng chín con rắn độc và một con lợn, chắc khó mà bắt được trứng con lợn!”. Nghe sao mà khiếp quá!

Tuy có những lời khuyên răn là phải thật thận trọng khi quyết định kết hôn nhưng trong thực tế đôi bên nam nữ hình như đôi khi cứ phớt lờ đi và cứ hùng hục lao vào con đường “yêu nhau đi chiều hôm tối rồi” hay nghe theo lời xúi, lời “giục già” của cái nhà ông thi sĩ Xuân Diệu:

*“Mau với chứ, vội vàng lên với chứ!
Em, em ơi! Tình non sắp già rồi...”*

Thế là mờ cả con mắt. Mê nhau. Yêu nhau. Lẫy nhau. Cãi nhau. Chán nhau. Ghét nhau. Để rồi bỏ nhau. Hồi nào còn cùng “ka ra ô kê” bài “*Yêu ai yêu cả một đời...*” ấy vậy mà bây giờ lại chuyển giọng diễn ngâm “tao đàn” bài: “*Anh đi đường anh, tôi đường tôi. Tình nghĩa đôi ta có thể thôi!*”. Nghĩ thật là đáng buồn!

Câu chuyện vợ chồng ở nước Hoa Kỳ này bỏ nhau dễ dàng... “như thay áo” mới nghe tưởng như giễu chơi! Ai ngờ lại chẳng xa sự thực là mấy! Theo thống kê pháp lý vào những năm gần 2000 thì hầu như một nửa các cuộc hôn nhân trên đất Hoa Kỳ này đều được chấm dứt bằng một màn ly dị. Con số này so với năm 1950 đã tăng gần gấp đôi.

Đa số các cuộc ly dị là do một bên vợ hay chồng phạm “*lỗi*”. Nguyên do “*ly dị vì lỗi*” (fault divorce) thay đổi trong từng tiểu bang ở xứ Cờ Hoa, nhưng nói chung là: 1) Bạo hành, ngược đãi (cruelty). 2) Ngoại tình (adultery). 3) Bỏ phế gia đình (desertion). 4) Bị kết án và bị giam giữ trong lao tù (confinement in prison) thường là về một tội hình sự. 5) Không có khả năng về sinh lý (physical inability to engage in sexual intercourse) để có thể hoàn tất nghĩa vụ vợ chồng

trong việc “chung chăn chung gối”, nếu điều này không được tiết lộ trước khi kết hôn v.v...

*

Nhân dịp năm “*mão*” tức là năm con mèo nên chỉ tạm nói về “*tội mèo chuột*” mà thôi. “Mèo” là tên gọi một loài thú nhỏ cùng họ với hổ báo, nuôi để bắt chuột trong nhà. Ấy vậy mà người đời lại còn định nghĩa “mèo” là gái nhân tình. “O mèo” là tán tỉnh để bắt nhân tình. “Mèo chuột” hay “mèo mỡ” là quan hệ trai gái bất chính. Đây là “*tội ngoại tình*” (adultery), là hành động tình dục, sự liên hệ xác thịt giữa một người đang có vợ có chồng với một người khác, khác hơn là người “phối ngẫu” (tức là người chồng hay người vợ) của chính mình. Ngoại tình có thể vừa là một tội phạm hình sự, vừa là một lý do để ly dị, tùy theo pháp luật từng tiểu bang.

Đàn ông có vợ ngoại tình được coi là bị “cắm sừng”, nhưng gần đây thì kể cả đàn bà cũng có thể được gọi là bị chồng “cắm sừng”. Giới bình dân nước Việt trước kia không học luật mà cũng biết tránh né tội gian dâm khi khuyên nhau:

*“Trai tân gái góa thì chơi
Đừng nơi có vợ, chớ nơi có chồng.”*

Trước tòa án, nếu kẻ “phạm tội” không giấu giếm chuyện “*affair*” của mình thì vụ kiện thật dễ dàng. Dễ có bằng chứng “*quả tang*” (flagrante delicto) mà chẳng cần phải tốn kém nhờ đến thầy kiện và thám tử tư theo dõi đôi “*gian phu dâm phụ*”. Trong thực tế đa số chuyện “*affair*” này đều được che đậy rất kỹ. Chuyện “*trao gái*” lại chỉ xảy ra trong chôn “*phòng the*” riêng tư kín đáo, khó mà có được bằng cứ. Những sự bộc lộ tình cảm tại nơi công cộng như “*tay nắm tay*”, hôn nhau hay chào hỏi bằng cách ôm nhau (hugging) chỉ có thể là những bằng cứ suy đoán. Còn như nếu các đương sự la lối rằng “*chỉ dắt nhau đi ăn chè Nhà Bè*” như chuyện xưa tích cũ tại nước nhà thì khó kết tội lắm.

Nếu cả đôi bên vợ chồng đều phạm tội ngoại tình thì cái cảnh “ông ăn chả, bà ăn nem” này dễ bị tòa án bác đơn xin ly dị. Một điểm khác là khi có chuyện ngoại tình xảy ra nếu muốn ly dị thì phải ly dị ngay. Nếu nghe lời nỉ non đường mật mà bỏ qua và tiếp tục chung sống hoà bình thì coi như một sự “*tha thứ ngoại tình*” (condonation), sau này nếu đổi ý thì không còn có quyền để nêu vấn đề ngoại tình mà đòi ly dị nữa. Nhưng nếu người “*phối ngẫu*” sau khi được “*tha thứ*” lại ngựa quen đường cũ, giở thói trăng hoa, thói mèo chuột một lần thứ hai nữa thì đây là một sự kiện “*mới*” và lần “*tái phạm*” này vẫn có thể bị kiện ly dị vì ngoại tình.

*

Thi sĩ Đinh Hùng trong bài thơ “*Kỳ nữ*” đã từng thốt lên rằng:

*“Ôi! Cám dỗ cả mình em bằng tuyết
Rợn xuân tình trên bộ ngực thanh tân
Ta gần em mê từ ngón bàn chân
Mắt nhắm lại để lòng nguôi gió bão.”*

Than ôi! Mấy ai chịu nhắm mắt lại để cho “*con lợn lòng*” yên ngủ! Thế là gió bão nổi lên! Tội ngoại tình khó chứng minh được trước tòa án khi “*dâm vô tang, đạo vô tích*”, khó bắt được quả tang chuyện “*trao trên gái dưới*”, chuyện “*ma ăn cỗ*”, trừ khi chính cái con “*ma*” đó sau khi “*ăn cỗ*” xong lại viết sách, viết hồi ký để hào hứng tường thuật lại nội vụ thì không kể.

Thật vậy! Cứ theo rõi chuyện người đẹp Gennifer Flowers viết sách lấy tựa đề giật gân là “*Passion & Betrayal*” (Đam mê và Phản bội) thì rõ ngay. Người đẹp viết sách kể lại những chuyện hào hứng của mình với Ngài Clinton Tổng Thống xứ Cờ Hoa. Nàng vốn là ca sĩ kiêm ký giả đã yêu chàng từ khi chàng chưa làm Tổng Thống, mà còn là Bộ Trưởng Tư Pháp của tiểu bang mà thôi. Chàng thường hay lân la đến căn phòng của nàng để... “*giao du thân mật*”, dù chàng “*ván đã đóng thuyền*” với bà vợ cũng là một thầy kiện!

Thế rồi không rõ chàng đã “chiêm ngưỡng” thân thể nàng theo kiểu nào mà nàng viết đề “diễn tả” về cái nhìn của chàng như sau: “*Cái nhìn không những như muốn thoát y em (undress me)... Cái nhìn như muốn lật ngửa em lên và xuyên từ trong ra ngoài (turning me upside down and inside out just by looking at me)*”. Trong một đoạn khác nàng viết: “*Chúng em thèm khát thân xác nhau vì lâu chưa được thỏa mãn. Em thèm khát chàng và rồi chúng em làm tình với nhau hưng phấn như thừa ban đầu gặp gỡ (I was starved for him, and we made love as if it was our first time)*”.

Chẳng rõ mấy cái “con ma” này có “ăn cổ” với nhau thật không, có Trời mà biết! Nếu chuyện là sản phẩm của tưởng tượng thì nghĩ thật tội cho ba cái ông làm lớn, luôn luôn bị vu cho mấy cái tội liên quan tới tình dục! Còn ngược lại đây là sự thật “trăm phần trăm” thì khỏi cần phải làm thầy bói, thầy tướng số, nghe chuyện này người ta cũng có thể đoán trúng ngay phóc rằng chàng thì tuổi “con dê xồm” còn nàng thì cầm tinh con... “ngựa”.

Chưa hết! Thêm một chuyện “mèo chuột nũa”. Trong cuốn hồi ký của mình “Lịch Sử Sống”, bà vợ của cựu Tổng Thống Clinton đã mô tả những ngày mà cõi lòng bà tan nát và đốn đau khi nghe ông chồng “tự thú” vụ ngoại tình với Monica Lewinski là một cô gái tập sự tại toà Bạch Ốc. Bà Clinton viết: “*Tôi cảm thấy tức ngực, không sao thở được*”. Bà viết: “*Cố hít chút không khí vào lồng ngực, tôi bật khóc và tôi la lối: ‘Anh nói gì? Anh có ý nói gì? Tại sao anh gạt tôi?’. Tôi giận sôi, càng lúc càng giận. Ông ấy chỉ đứng đó, lập đi lập lại ‘Anh xin lỗi. Anh xin lỗi. Anh có bảo vệ em và Chelsea’*”. Bà viết, sau khi biết được sự thật, tôi “*điếng người, tâm hồn tan nát và tức giận quá...*” “*Là một người vợ, tôi chỉ muốn bé cỏ Bill. Những quyết định khó khăn nhất trong đời tôi là cứ tiếp tục làm vợ Bill và ra tranh cử nghị sĩ New York*”. Bà viết trong một cuộc nghị hệ gia đình chỉ có con chó trong nhà là còn quanh quẩn bên Bill

mà thôi. Nhưng sau cùng bà đã nhất quyết yêu ông, tha cho ông và hỗ trợ ông trong tư cách tổng thống Hoa Kỳ.

*

Tội ngoại tình không phải chỉ dành riêng cho người chồng. Người vợ cũng có thể phạm tội chứ. Không có chuyện đời nay, bèn kể chuyện đời xưa vậy! Trong sách “Cổ Học Tinh Hoa” của Nguyễn Văn Ngọc và Trần Lê Nhân có ghi chuyện “*Vợ thầy kiện*” nguyên văn như sau:

“*Có một người thầy kiện rất giỏi. Mỗi khi thảo đơn kiện cho ai, định buộc tội, gạt lỗi cho nhiều người, mà ý nghĩ chưa được sâu sắc, lời nói chưa được chặt chẽ thì cứ muốn ngồi yên một chỗ để cầu tí. Những lúc ấy, thường dặn người nhà, có khách hỏi, không được cho vào, cả đến vợ cũng phải lánh xa ở một buồng khác.*”

Vợ người thầy kiện trước kia vẫn đã cùng người láng giềng đầu mày cuối mắt, chỉ vì không dịp, không chỗ, cho nên dòm dỏ đã hơn một năm, mà chưa được thân cận với nhau. Bấy giờ biết thế, mỗi khi gặp người thầy kiện cầu tí, thì người vợ bèn lại chuyện trò quấy rối để đến mắng phải đuổi tránh đi chỗ khác. Thành vì thế mà người vợ với người láng giềng được bao nhiêu cơ hội đi lại với nhau luôn kể hàng bao nhiêu năm mà không ai biết.

Sau người thầy kiện vì cầu tí mãi mà chết. Người vợ chừa hoang phải nhà chồng kiện. Quan tra xét căn do việc đi lại với ai. Vợ người thầy kiện phải thú thực. Quan vỗ bàn, thờ dài nói: “Ngồi bút của người thầy kiện đã khéo, ai ngờ cơ trời còn khéo hơn”.

Cuối câu chuyện trên trong sách thấy có ghi thêm “lời bàn” như sau:

“*Thầy kiện tức là luật sư. Luật sư là người hơn ai hết, hiểu thấu các tình tủy của pháp luật, biết rõ nỗi u uẩn của nhân dân. Chính phủ nhờ có luật sư mà thêm sáng việc, quần chúng nhờ có luật sư mà đỡ hàm oan. Vậy làm thầy kiện mà gỡ tội cho kẻ oan, đáng trọng bao nhiêu, thì buộc tội cho người ngay hay bênh vực kẻ gian ác, đáng khinh bấy nhiêu. Người thầy kiện nói*

trong bài đây là một tay giáo hoạt chắc đã nhiều lần, lấy lý mà thắt người ngay vào tội ghê gớm lắm. Bởi vậy tác giả mới thuật lại truyện này, nói người thầy kiện vừa tự hại mình lại để cho vợ phản mình, có dạy người tuy khôn khéo đến đâu, cũng không lọt được vành tạo vật. Tạo vật thường vẫn ghét người xảo, bao giờ cũng bắc sẵn cái cân để cân lại cho công bằng. Nhiều khi muốn hại người, người chẳng thấy đâu, lại chỉ thấy cái hại nó quay ngay vào chính mình trước.”

*

Nhân nói về chuyện “mèo chuột” bất ngờ lại động chạm tới nghề thầy kiện. Nhưng thật ra trong cuộc đời ô trọc này, buồn thay còn có biết bao nhiêu chuyện khôi hài khác mang nghề thầy kiện ra đề mà giễu cợt nữa. Xin nghe: “Một thầy kiện giỏi là một người lảng giềng xấu.”... “Một thầy cãi với cặp tài liệu của mình có thể trấn lột được nhiều tiền bạc hơn cả trăm tên cướp có súng ống.”... “Luật sư và thợ sơn cùng có đủ tay nghề để nhanh chóng biến đen thành trắng.”... “Một tên không tốt nghiệp trường ốc chỉ có thể trộm một chiếc xe hơi, nhưng một người tốt nghiệp đại học luật và hành nghề luật sư có thể trộm nguyên cả một đoàn xe lửa”... “Bức vách ngăn giữa Thiên đường và Địa ngục bị sụp đổ, hai bên tranh chấp và đòi đối phương phải bỏ tiền sửa chữa. Ra tòa, Thiên đường chịu thua vì tìm khắp nơi không kiếm ra một ông thầy kiện nào cả. Còn phía Địa ngục có sẵn cả đoàn luật sư để bênh vực” v.v... Chuyện dài kiêu “nhân dân tự vệ” này về nghề thầy kiện kể sao cho hết!

Mừng thay là đa số người đời biết đánh giá “nghề thầy kiện” là một nghề cao quý. Ngay như “lời bàn” trong câu chuyện “vợ thầy kiện” trên cũng nói rõ điều đó. Thật đúng vậy, cỗ nhân có nói không có nghề nào xấu, chỉ có người làm nghề đó xấu mà thôi! Xin nhớ rằng có đến phân nửa con số Tổng Thống khả kính của nước Cờ Hoa xuất thân từ trường Luật và

XUÂN THA HƯƠNG

Nhìn cánh chim bay khuất cuối trời
Khiến lòng ly khách thấy chơi vơi
Mơ về quê cũ thêm nhung nhớ
Nghĩ đến người xưa luống ngậm ngùi,
Đào thăm mừng Xuân nay vắng bóng
Pháo vui đón Tết đã xa khơi
Chập chùng đất lạ mờ nhân ảnh
Tuyết lạnh bên song lạnh lẽ rơi!

Tâm Minh Ngô Tăng Giao
(Xuân Tân Mão)

làm nghề luật sư đấy nhé! Ta chẳng nên bị quan! Cũng không dám nói thêm nhiều lời ca tụng đề cao nghề luật sư sợ bị chê là: “Mèo khen mèo dài đuôi”.

*

Nhân dịp năm Mão, dù “Xuân vừa về trên bãi cỏ non”, ước mong đừng ai có máu “trâu già ham cỏ non” để bị các cụ đạo đức mắng cho là bợn “mèo mà gà đồng”. Cũng đừng ai hiểu lầm lời của Tổng Thống Obama là “Change! Change!” mà nguy to đấy, đừng thay lòng đổi dạ, thôi thì “có nhiều xài nhiều” cho yên chuyện:

“Ta về ta tắm ao ta,

Dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn!”

Xin mời độc giả Cỏ Thơm cùng nâng ly chúc nhau một Năm Mới thân tâm an lạc và một Mùa Xuân “TUYỆT CÚ MÈO!”

(Virginia, USA, Xuân Tân Mão)

Ngô Tăng Giao

“XIN ĐỪNG TRÁCH ĐA ĐÀ” HUYỀN SỬ MỘT LOÀI CHIM HAY CHÍNH MỐI TÌNH BÍ ẨN VÀ HUYỀN HOẶC CỦA NHẠC SĨ VÕ ĐÔNG ĐIỀN?

Phong Thu

“Tôi đã trở về thăm mảnh đất Bình Dương thân yêu. Bên dòng sông xanh mang theo tuổi thơ hoa bướm và cả tuổi thanh xuân chôn kín những nỗi buồn.

*Tình yêu đến với tôi như những cánh lục bình mang đầy hoa tím trôi lênh đênh, dập diu trên sông nước buổi hoàng hôn... Rồi tôi ra đi, hành trang tôi mang theo là những mảnh vỡ của trái tim chứa nhiều kỷ niệm của quê hương... Xin đừng trách người ơi!”(PT)**

Tôi đến viếng thăm HVHNT tỉnh Bình Dương nằm đối diện bên dòng Sông Sài Gòn vào những ngày cuối tháng 12 năm 2008. Tôi trở về Việt Nam lần này để thực hiện một nhiệm vụ quan trọng là thăm viếng nghĩa trang Quân Đội Biên Hòa (QĐBH) của nhóm Quốc Gia Nghĩa Tử (QGNT) Heritage giao phó. Những ngày mùa đông, khí hậu Bình Dương thật ẩm áp. Những cơn gió từ dòng sông thổi vào mát rượi và làm rung động, xao xuyến những hàng cây trồng dọc ven bờ. Bình Dương thay đổi nhiều quá! Và khi tôi trở về, tôi đã trở thành người lạ.

Người tôi gặp đầu tiên là Nhà Thơ Trần Bình Dương. Đôi mắt anh sáng lên khi nhìn thấy tôi. Anh hỏi “Em về bao giờ? Bao giờ đi?” Tôi ngồi xuống bên cạnh và đáp “Em sẽ đi sau Noel.” Trần Bình Dương chững hững hỏi “Ừ, sao đi sớm vậy. Ở lại ăn Tết với tụi anh nữa chứ.” Tôi cười và lắc đầu “Em không có ngày phép lâu hơn hai tuần”. Trông

anh già, gầy, xanh xao hơn bảy năm trước. Tôi hỏi thăm anh được vài câu và thấy anh đang ngồi bên quán cóc bên đường uống cà phê với bạn bè nên tôi phải vào trong văn phòng của HVHNT. Tôi vẫn nhớ cái nghèo của chúng tôi, cái nghèo đã đưa đẩy chúng tôi trở thành bạn bè văn nghệ. Tôi vẫn thương mến quý anh như ngày xưa. Tôi không biết anh đang bị bệnh nặng. Và năm nay, vào ngày 8 tháng 4 năm 2010, tình cờ lên mạng, tôi đọc được bài thơ Chu Ngạn Thư đăng trên báo điện tử VCV khóc anh làm tim tôi đập hụt một nhịp vì đau đớn. Vậy là Châu đã vĩnh viễn bỏ chúng tôi ra đi. Còn đâu lời hẹn trở về thăm Châu. Khi Anh Võ Đông Điền cho tôi biết tin anh bệnh thì tôi lại ngại đến nhà viếng thăm vì sợ làm phiền.

Tôi xuất hiện bất ngờ khiến Anh Võ Đông Điền ngỡ ngàng. Anh buông tờ báo xuống, khuôn mặt rạng rỡ nụ cười. Giọng nói miền Nam, quen thuộc, ấm áp của anh rót vào tai tôi: “Em về hồi nào vậy?”. Tôi đáp: “Tối thứ sáu vừa qua. Anh vẫn như xưa, không già đi và không bao giờ thay đổi.” Anh hỏi tiếp: “Chùng nào em đi? Em có ở lại ăn Tết với tụi anh không”. Tôi cười cười đáp: “Em chỉ có 2 tuần nghỉ phép thôi. Em sẽ đi sau Noel.” Anh lại hỏi: “Sao em đi sớm vậy?”. Giọng nói anh cảm động và rất vui. Tôi cũng mừng rỡ khi gặp anh và nhiều văn nghệ sĩ như nhà thơ họ Lê, Nhà Thơ Nguyễn Công Dinh, Nhà Biên Khảo Nguyễn Hữu Học, Nhạc Sĩ Phan Hữu Lý, Ca sĩ Thăng Long, Nhà Thơ Tiến Đường, Nhà Văn Phan Hai, Thảo Đường, Phạm Hùng, Huỳnh Bạch Yến, Anh Tư Phúc,

Anh Huỳnh Văn Nhị... Tất cả các anh chị là những người bạn tâm giao của tôi hơn 30 năm. Tôi vẫn còn giữ mãi những ấn tượng tốt đẹp về các văn nghệ sĩ đã cùng tôi chia sẻ vui buồn trong những ngày tháng long đong đầy khổ hạnh.

Nhạc sĩ Võ Đông Điền vẫn như xưa dù chúng tôi xa nhau hơn 20 năm. Anh và tôi dạy chung một trường. Anh là giáo sư âm nhạc, còn tôi dạy văn. Anh giản dị, hiền hậu, ít nói. Trên khuôn mặt thâm lặng của anh chỉ có đôi mắt trầm tư, buồn buồn, đa cảm như ẩn chứa một vùng trời mênh mông của cây trái, sông nước Bình Dương. Đôi mắt đó như nói với tôi tất cả những nốt nhạc mà anh đã gởi vào từng ca khúc. Tôi viết văn nhưng văn của tôi chứa nhiều lửa làm rất bỏng những khuôn mặt đạo đức giả và quyền thế của Hiệu Trường, Hiệu Phó và những tay nịnh hót trong trường. Ngày tôi rời Việt Nam không ai hay biết và ngày tôi về cũng không ai hay. Tôi ra đi âm thầm và trở về cũng âm thầm không ồn ào. Tôi như một chiếc bóng lặng lẽ đến và đi. Bạn bè cũ gặp lại nói rằng tôi vẫn giản dị như ngày xưa. Tôi không phải là những Việt Kiều rùng rình tiền đô ăn chơi vung vít, khoe của, khoe tiền.

Sau hơn 20 năm, tôi chỉ gặp Nhạc Sĩ Võ Đông Điền hai lần. Lần đầu tiên năm 2001, tôi gặp anh trong phòng văn nghệ và ôm vai anh trong một phút để nói vài lời từ biệt. Tôi thoáng thấy đôi mắt anh ngỡ ngàng, vui vui rồi lắng đọng lại đó một câu hỏi? Ai đây? Anh đang tham dự một cuộc họp nên tôi ra về. Tôi nghĩ anh không còn nhận ra tôi.

Đây là lần thứ nhì, tôi gặp lại anh. Hai anh em ngồi kể chuyện cho nhau nghe. Anh rất ít nói, ai nói gì anh chỉ lắng nghe và cười. Tôi kể cho anh nghe những ngày sống xa quê hương. Mỗi khi nghe ai hát bài “Quê Hương” tôi lại nhớ Nhạc Sĩ Giáp Văn Thạch và người bạn gái của tôi (người yêu anh). Khi nghe ai bài hát “Xin Đừng Trách Đa Đa” tôi lại nhớ đến Võ Đông Điền. Tôi nhớ bạn bè, nhớ quê hương Bình Dương tha thiết.

Tôi hỏi anh: “Anh sáng tác bản nhạc “Xin Đừng Trách Đa Đa” vào lúc nào vậy?”. Anh nói đùa một câu: “Em đi mấy năm sau thì anh nhớ em nên sáng tác bài hát này. Vậy có vừa lòng chưa?”. Tôi cười vì biết anh chỉ nói đùa. Tôi lại hỏi anh: “Lần trước em trở về Việt Nam chắc anh không nhận ra? Anh còn nhớ em mặc áo gì không?” Anh đáp: “Nhớ chứ. Em mặc bộ đồ đen. Khi anh họp xong, anh đi tìm em thì em đã biến mất”. Anh lấy trong tủ ra hai cái đĩa DVD tặng tôi: “Quê Hương Những Khúc Tình Ca” gồm có 12 bản nhạc chọn lọc, và “Cánh Hoa Bay” gồm 8 bài ca cổ nhạc. Anh giỏi cả tân nhạc và cổ nhạc. Anh cũng như tôi yêu bài hát Quê Hương và Cánh Hoa Dầu của Nhạc Sĩ Giáp Văn Thạch. Anh cho tôi biết anh sáng tác bài hát “Xin Đừng Trách Đa Đa” vào tháng 9 năm 1993. Đúng hai năm, sau khi tôi rời khỏi Việt Nam. Tôi rời Việt Nam vào ngày 19 tháng 9 năm 1991 và ngày cưới của tôi vào tháng 9 năm 1993. Tháng 9 tôi lên xe hoa rời bỏ cuộc sống cô đơn. Tôi nghĩ đây chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên. Bài hát ra đời chỉ được phổ biến trong tỉnh và thỉnh thoảng được phổ biến trên đài phát thanh của Tỉnh Bình Dương. Mãi đến năm 1999 bài hát này mới nổi tiếng và được nhiều người biết đến khi được ca sĩ hải ngoại trình diễn. Những nhạc sĩ tinh lẻ, người miền Nam dù có tài cũng ít được ai quan tâm, biết đến. Vì truyền thông ở Việt Nam sau năm 1975, chỉ bơm hơi, tiếp sức, thổi bong bóng cho người Miền Bắc XHNC. Cho đến hôm nay, những bản nhạc ca ngợi lãnh tụ hay chế độ XHCN một thời truyền hình, truyền thông báo chí tại Việt Nam đã thực sự bị đào thải.

Nhạc sĩ Võ Đông Điền sinh năm 1952 tại Xã Phú Thọ, Thị Xã Thủ Dầu Một, Bình Dương, Việt Nam. Anh là giáo sư Âm Nhạc Trường Cao Đẳng Sư Phạm Bình Dương.

CẢM TÁC

Trăng lóng lánh tuyết bay bay huyền ảo
Rừng pha lê trắng toát giấc chiêm bao.
Trong cửa kính lửa bập bùng hương ấm,
Làm sao ta thấu cảm bước âm thầm?!

Bờ hạnh phúc mong manh màu nắng lụa
Buông thời gian quên hết tháng ngày qua.
Thế kỷ mới bao chuỗi đời dói khổ
Mùa thu đi bỏ lại mấy cành kho !
Đêm gió tuyết từng nẻo về buốt giá
Đường Paris góc tối cảnh không nhà.
Người hạnh phúc kẻ khổ cùng chung lối,
Vía hè khuya tạm những kiếp đơn cô.
Đời say tỉnh, được thua đều sống vội
Sacré ceour tuyết trắng xóa ngọn đồi.
Vẳng trong gió lời kinh cầu miên viễn
Mảnh bom rơi mù sa mạc hỗn nhiên!
Miền đất thánh rục hận thù vết đạn
Súng rền vang bày se sẻ tan đàn!
Ôi chiến tích, tình yêu và bóng tối
Bài thơ hay vẫn là áng phù vân!
Mười ngón tháp húng chùm hoa tuyết đọng
Ngọc lung ninh biến vào cõi hư không.

ĐỒ BÌNH

Paris 2009

Ngày tuyết phủ đầy lạnh dưới 15 độ

Anh sáng tác hơn 100 ca khúc dành cho người lớn và trẻ em. Anh say mê tân nhạc nhưng cũng rất ghiền cổ nhạc nên cũng dành thời gian viết hơn 40 bài hát cổ nhạc được giới ca cổ rất yêu thích. Những năm

gần đây, những hãng phim truyện Việt Nam vẫn mời anh viết ca khúc cho phim như bài hát: “Ký Ức Một Miền Quê”, “Xuân Trên Đồi Bằng Lăng”, “Bóng Mát Cuộc Đời”, “Em Tôi”, “Bến Mơ”... Tất cả những ca khúc của anh ngân nga như những bài ca dao, dân ca đưa chúng ta trở về quê hương Việt Nam yêu dấu trong vòng tay của mẹ hiền, bên chiếc võng đong đưa lờ ru ngọt ngào, êm đềm của mẹ, trong cánh diều bay vun vút trời xanh, trong cánh hoa bằng lăng tím ngát, hay bên dòng sông muôn đời hiền hoà có dòng nước trôi xuôi, có con đò đưa khách sang sông. Và chúng ta có thể tìm nơi những ca khúc của anh tình yêu quê hương đất nước, tình yêu con người nở hoa bất tận. Đặc biệt, tình yêu trai gái là đề tài thật lãng mạn, thật đẹp và thơ mộng luôn ẩn hiện trong suốt những dòng nhạc sâu lắng dịu dàng và tha thiết của người nhạc sĩ miền sông nước mênh mông như bài hát “Bắt Chợt Ta Nhìn Nhau”:

“Bắt chợt em nhìn anh, lắng nghe từng kỷ niệm. Bắt chợt anh nhìn em, nhớ những ngày xa xưa. Ta quen nhau, ta yêu nhau, ta xa nhau chẳng nhớ độ nào. Dòng sông xanh đã trôi đi theo tháng năm âm thầm sóng vỗ. Tuổi ngày thơ đã trôi đi theo ước mơ, có chăng là nỗi nhớ, nhớ...”

Nhịp đi của nhạc biến hoá tài tình ở đoạn cuối phần một của từ “nhớ...” Từ điệu Slow Surt, nốt Fa kéo dài đến La, chuyển tiếp đến Si và cao vút, ngân nga đến Đô...(Tacet).

Tình yêu đó đã trở thành dĩ vãng xa xuôi, có chăng chỉ còn là kỷ niệm không bao giờ tìm lại được. Em yêu ơi! Dòng đời đầy ghềnh thác, biết bao nhiêu chông gai, cay đắng lở làng. Ngỡ rằng tình xưa như một giấc mơ nhưng tôi đã gặp lại em, ánh mắt xưa ngập tràn bao nhung nhớ, và trái tim nhạc sĩ thổn thức: *“...Tình yêu xưa ngỡ phôi phai như giấc mơ, cung đàn đã vỡ. Đập gương xưa có thấy đâu trong bóng gương...vỡ tan lở làng...Tình cờ gặp nhau đây, tưởng rằng phôi phai, buâng khuâng người em gái....”* Và niềm hối tiếc sâu xa đã tràn ngập hồn người nhạc sĩ

đa tình. Anh viết: “Sao không như ngày ấy, ngày em tròn hai mươi tuổi. Sao không như ngày ấy, để anh mãi còn đôi mươi”. Ai cũng có tình yêu và trong mỗi chúng ta ai cũng có những mối tình dang dở. Do đó, bài hát làm rung động người nghe vì nó đã khái quát được những cuộc tình thơ ngây, lãng mạn, nhưng cuối cùng chia ly và đầy hối tiếc.

Trong DVD có 12 ca khúc, phần lớn được các ca sĩ trong nước và hải ngoại hát trong chương trình Thúy Nga Paris by Night như “Tiếng Hát Chim Đa Đa, Xin Đừng Trách Đa Đa, Bất Chợt Ta Nhìn Nhau, Em Tôi...” Với giọng ca truyền cảm, Ca Sĩ Quang Linh đã trình diễn xuất sắc những ca khúc của Nhạc Sĩ Võ Đông Điền. Ca sĩ Tâm Đoan với “Đêm Giao Thừa Nghe Một Khúc Dân Ca”, Hương Lan trong nhạc phẩm “Bình Dương Một Khúc Tình Quê”, Hoàng Lan trong bài “Người Đẹp Bình Dương”, Cẩm Ly với hát bài “Những Cánh Diều Quê Hương”, Trung Hậu trong bài “Nhớ Quê”, đôi song ca Trọng Phúc và Hà My đã trình bày bài “Mưa Xuân” thơ Nguyễn Bính, nhạc Võ Đông Điền và “Bình Dương Hương Sắc Dịu Dàng” do Trọng Phúc và Hạnh Nguyên trình bày.

Nhạc sĩ Võ Đông Điền và nhạc sĩ Giáp Văn Thạch sinh ra và lớn lên ở Bình Dương, nên tình yêu của hai anh dành cho mảnh đất trái ngọt cây lành, nên thơ và hiền hoà này một tình cảm sâu đậm. Trong tuyển tập nhạc anh ký tặng cho tôi do nhà xuất bản Trẻ Sài Gòn ấn hành có tất cả 40 ca khúc, có bốn bài hát mang tên Bình Dương: Người Đẹp Bình Dương, Bình Dương Hương Sắc Dịu Dàng, Bình Dương Một Khúc Tình Quê, Trăng Bình Dương. Và trong DVD có 12 ca khúc, đã có 3 bài hát mang tên Bình Dương. Ngay cả trong những bài hát khác, lời ca cũng mang hình bóng Người Đẹp Bình Dương như bài “Miền Đất Tôi Yêu”: “Tôi yêu Bình Dương, chẳng biết yêu thuở nào. Tôi yêu Bình Dương, yêu từng góc phố không tên. Một dòng sông mênh mông sông nước. Một con đò đưa khách sang sông...”. Trong hàng trăm

ca khúc anh viết, bài hát “Xin Đừng Trách Đa Đa” đã gây một tiếng vang lớn trong và ngoài nước. Nó đã đưa tên tuổi anh lên vị trí xứng đáng với tài năng của anh trong dòng âm nhạc Việt Nam. Tại sao? Bài hát như một huyền sử về một loài chim xuất hiện trong dòng văn học, ca dao, dân ca Việt Nam. Một loài chim ít ai biết đến. Tôi chưa bao giờ thấy và biết đến con chim Đa Đa, cho dù, tôi đã sống cả tuổi thơ bên dòng Sông Sài Gòn Tỉnh Bình Dương. Con chim Đa Đa chỉ có trong ca dao, dân ca miền Nam mà tôi thường nghe mẹ tôi hát từ thuở ấu thơ: “Chim Đa Đa đậu nhánh Đa Đa. Chồng gần không lấy lại lấy chồng xa. Mai sau cha yếu mẹ già. Chén cơm đôi đũa, chén cà ai bụng (dâng)”. Nhạc sĩ Võ Đông Điền đang gợi cảm tâm tư và trái tim cho ai? Nếu bài hát chỉ nói về tình yêu trai gái trong lũy tre làng thì nó không có giá trị phổ quát, gây ấn tượng sâu đậm cho những người xa xứ có thân phận lạc loài. Nó cũng chỉ là một trong những bài hát đơn giản nói về tình yêu trai gái mà tôi sẽ quên nhanh như bao nhiêu bài hát khác. Tôi là người đã bỏ xứ ra đi khi tuổi còn xuân, lứa tuổi cần tình yêu và đang yêu. Nhưng tôi đã không còn dám yêu ai. Tôi rời khỏi Việt Nam và lấy chồng xứ lạ. Tôi là một trong những người thăm thía và hiểu sâu sắc bài ca anh viết. Nhưng cho đến nay, tôi cũng không thể nào hiểu được người con gái nào đi vào hồn anh sâu lắng đã khiến những nốt nhạc kia chơi vui, buồn bã và xót xa: “Rời con chim đa đa ngẩn ngơ đứng trông về chốn xa. Còn âm vang câu ca ngày em bước chân đi theo chồng...Nhìn mây trôi mênh mông nơi quê chồng em còn buồn không?...”. Câu hát vừa hờn trách vừa dịu dàng và đầy lòng vị tha. Anh hỏi người con gái anh yêu rằng em lấy chồng nơi quê người em còn buồn như xưa hay em đang vui duyên mới trong số phận ly hương? Câu hỏi như xoáy vào tâm hồn những ai rời bỏ quê hương để lấy chồng xa xứ. Anh trách sao người con gái vô tình và tại sao không lấy chồng gần mà lại lấy

chồng xa, để “chim bay biển Bắc, anh tìm biển Nam”. Và anh lại trách vì sao tình đôi ta phải chia lìa “... Ai làm. Ai làm cho hạt mưa tuôn. Ướt con bướm vàng khi đậu nhánh mù u. Chim chuyên nhành ớt, nhành dâu, lấy chồng xa xứ biết đâu mà tìm...” Giọt mưa sa hay nước mắt của người con gái rời khỏi quê hương đã làm ướt đôi cánh của con bướm vàng đậu nhánh mù u. Nội dung lời ca đơn giản, mộc mạc, gần gũi nhưng đã mang một dấu ấn quan trọng về những biến động xã hội, lịch sử và thân phận người phụ nữ Việt Nam trong giai đoạn mở cửa và tiếp cận thế giới bên ngoài (bài hát ra đời tháng 9 năm 1993). Đồng thời nó cũng khá quát và dự báo về những cuộc tình dang dở, chia ly của kẻ ở người đi. Nó như một hồi chuông báo động trầm trọng, số phận những cô gái làng quê Việt Nam từ Bắc vào Nam vì hoàn cảnh gia đình, xã hội phải rời bỏ nơi chôn nhau, cắt rốn, nơi ruộng vườn có lũy tre xanh, có đồng ruộng, sông nước hiền hoà để chấp nhận lấy chồng Đài Loan, Đại Hàn... như một cứu cánh để giải thoát cuộc sống cơ hàn, đói khổ ở quê nhà. Những cô gái trẻ đẹp, thơ ngây, trong sáng đã mơ ước đi tìm một cuộc sống mới tốt đẹp hơn nơi chân trời xa lạ. Những cô gái vì chén cơm manh áo và cuộc sống tăm tối, đói rách triền miên đã phải làm vợ những người ngoại kiều mà mình chưa bao giờ biết mặt, biết rõ lai lịch họ là ai. Những cuộc hôn nhân môi giới, gả bán vì tiền đã đẩy hàng triệu phụ nữ Việt Nam phải làm vợ những tên vô học, già nua, tàn tật, bệnh hoạn. Bất hạnh hơn là đôi khi họ bị bán vào động mả dâm và suốt đời chôn trong chốn bùn nhơ. Họ như những con thiêu thân lao vào ánh sáng rồi chết gục mà không ai biết đến.

Bản nhạc gợi hồn người xa xứ, như một bài ca dao, dân ca mang âm điệu buồn quẩn rữ, êm ả ru ta vào cõi bình bồng của những mối tình cảm lạnh, tan vỡ, đầy hoài niệm và nhân bản.

Lời hát sau cùng đã lập lại tựa đề bài hát chứa chan tình người “*Xin em Đừng Trách Đa Đa, xin em Đừng Trách Đa Đa...*”. Đó là những lời an ủi, chia sẻ, cảm thông “xin đừng trách người đi...vì đâu... vì đâu em ra đi!? Nhạc sĩ Võ Đông Điền đã viết bài hát này cho ai? Cho một người tình? Một cô bé hàng xóm đã có tuổi thơ và một thời hoa mộng bên lũy tre làng hay một bóng hồng nào mà anh đã yêu thầm lặng? Con chim Đa Đa chỉ là một huyền sử. Có chăng nó chỉ tượng trưng cho mối tình bí ẩn và huyền hoặc mà người nhạc sĩ đa tình đã chôn sâu vào tận đáy lòng.

Phong Thu

Maryland, 23 tháng 2 năm 2009
(Viết với niềm thương nhớ quê nhà)

Chú thích: Tôi tìm trên các sách báo và internet về loài chim Đa Đa. Nhưng tôi vẫn chưa thể hình dung ra được chim Đa Đa là loài chim gì? Hình dáng ra sao? Chỉ xin cung cấp cho quý vị biết sơ qua về nó như sau:

Chim đa đa thuộc Lớp (class) Aves (Chim), Họ (familia) Phasianidae, Loài (species) F. pintadeanus (thuộc họ Trĩ). Loài chim Đa Đa thường xuất hiện ở Việt Nam, Campuchia, Trung Quốc, Ấn Độ, Lào, Myanma, Philippin, Thái Lan. Chúng sống trong các khu rừng nhiệt đới. Người Việt Nam còn nghĩ nó là con chim Quốc vì tiếng kêu của nó. Chim Quốc thuộc họ Gà Nước (Rallidae) nhóm Porzana, tiếng Anh gọi là Crane. Nó còn được lại gọi là chim Gia Gia (còn gọi là Đa Đa - cũng do tiếng kêu của nó tức gà Gô hay Giá Cô (Tự Điền Thiều Cử), có tên Anh: Chinese Francolin, thuộc họ Gà.

Có người dịch bài hát này ra Anh Ngữ là “*Please Don't Blame the Chinese Francolin*”